

**Báo Cáo Ban Giám Đốc
ĐHĐCĐ Năm 2018**

Báo Cáo Của Ban Giám Đốc

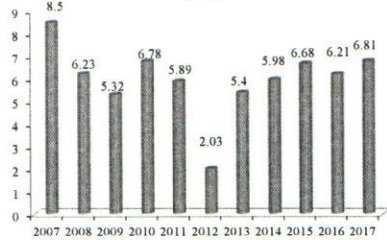
1. Thị trường năm 2017

2. VFS - Hoạt động năm 2017

*3. VFS - Kế hoạch kinh doanh
năm 2018*

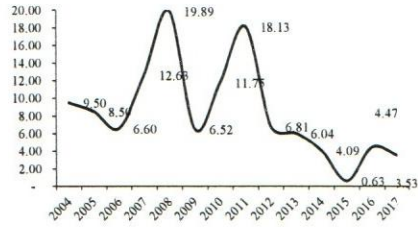
Trong Nước – Vĩ Mô Khởi Sắc

Tăng trưởng GDP Việt Nam (%)



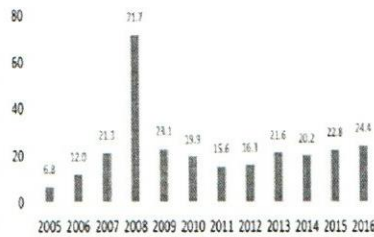
Mức tăng trưởng năm 2017 vượt mục tiêu đề ra 6,7% và là mức cao nhất từ năm 2007. Mức tăng này cũng vượt mọi dự đoán trước đó (tính cả điều chỉnh) của các tổ chức quốc tế như World Bank (6,3%), HSBC (6,6%) hay ABD (6,7%)....

Chỉ số CPI Việt Nam theo năm (%)



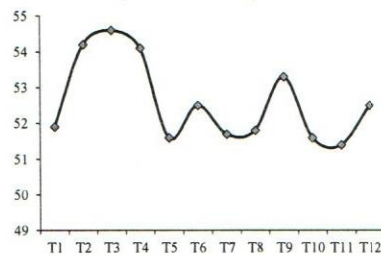
Lạm phát thấp. Trong bối cảnh giá các hàng hóa cơ bản trên thế giới đều phục hồi tăng trở lại (đặc biệt là giá dầu thô) và Việt Nam vẫn duy trì chính sách tiền tệ và tài khóa nới lỏng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thì việc Chính phủ kiềm chế lạm phát mục tiêu dưới 4% được cho là thành công lớn

Trong Nước – Vĩ Mô Khởi Sắc



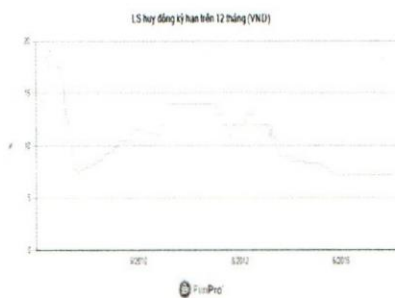
Thu hút FDI tăng mạnh và giải ngân kỷ lục Tính đến ngày 20/12/2017, tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, bao gồm vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài là 35,88 tỷ USD, tăng 44,4% so với cùng kỳ năm 2016. Trong khi đó, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) giải ngân tại Việt Nam đạt mức kỷ lục 17,5 tỷ USD, tăng 10,8% so với năm 2016

PMI Việt Nam theo tháng năm 2017

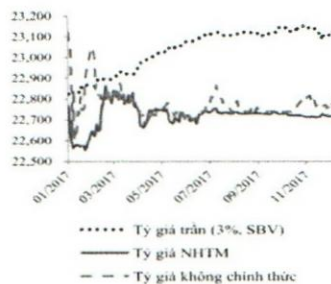


Chỉ số PMI liên tục ở mức trên 50 điểm thậm chí có những tháng đứng đầu Asean, cho thấy lĩnh vực sản xuất của Việt Nam được mở rộng không ngừng với mức độ tăng mạnh nhất từ trước tới nay.

Trong Nước – Vĩ Mô Khởi Sắc



Lãi suất duy trì mức thấp Theo Ngân hàng Nhà nước, năm 2017 mặt bằng lãi suất huy động VND phổ biến ở mức 4,5-5,4%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 5,4-6,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn trên 12 tháng ở mức 6,4-7,2%/năm. Và mặt bằng lãi suất cho vay VND phổ biến ở mức 6,8-9%/năm đối với ngắn hạn; 9,3-11%/năm đối với trung và dài hạn. Tăng trưởng tín dụng duy trì mức cao,



Tỷ giá ổn định So với đầu năm 2017, tỉ giá trung tâm tăng 1,5%-1,7%. Trong khi đó, tỉ giá USD/VND tại các ngân hàng thương mại cũng giảm khoảng 0,2% và tỉ giá trên thị trường tự do giảm khoảng 1,5% so với đầu năm 2017. Nguyên nhân

1. Đồng USD mất giá trên thị trường quốc tế
2. Chênh lệch lãi suất VND và USD ở mức lớn và nghiêng về nắm giữ VND
3. Cán cân thanh toán tổng thể tiếp tục thặng dư nhờ cán cân thương mại tiếp tục xuất siêu, Cán cân vốn và tài chính thặng dư ở mức cao 4,03% GDP
4. Dự trữ ngoại hối lên con số kỷ lục 51,5 tỷ USD (27/12/2017)

5

Thị Trường Chứng khoán Thế Giới Khởi Sắc

ALL-WORLD INDEX
AWO1:FSI
PRICE USD: 339.33
TOTAL % CHANGE: -0.26 / -0.08%
SHARES TRADED: 0.00
1 YEAR CHANGE: 21.67%
52 WEEK RANGE: 278.39 - 340.57



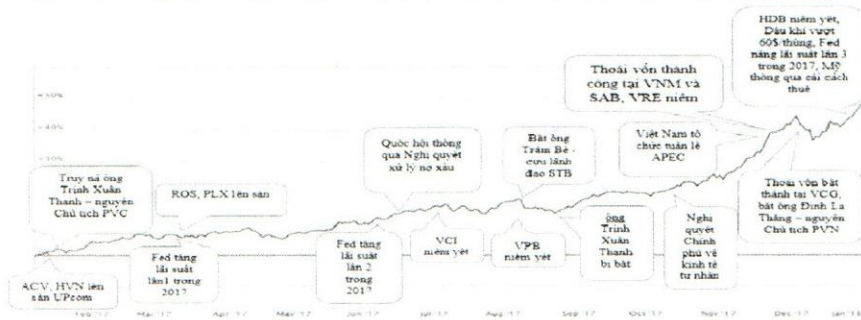
➤ Chứng khoán toàn cầu khởi sắc

Chỉ số FTSE All-World (theo dõi 47 thị trường chứng khoán quan trọng trên toàn cầu) kết thúc phiên giao dịch ngày 29-12 với mức điểm 339,33, tăng 21,61% so với đầu năm. Đây là mức tăng tốt nhất kể từ năm 2009 và cũng là năm tăng điểm hàng năm tốt thứ tư kể từ khi chỉ số FTSE All-World được lập ra vào năm 1993.

1. Chỉ số Công nghiệp trung bình Dow Jones (Mỹ) đã tăng 25% trong năm 2017, thậm chí có lúc còn đạt gần mức 25.000 điểm. Theo đó, đây là năm chỉ số này có màn thể hiện tốt nhất kể từ 2013.
2. Thị trường chứng khoán châu Á tăng trưởng gần 30% - mức tăng cao nhất so với châu Âu kể từ năm 2003 và so với Mỹ kể từ năm 2009.

6

Xu hướng VN-Index 2017



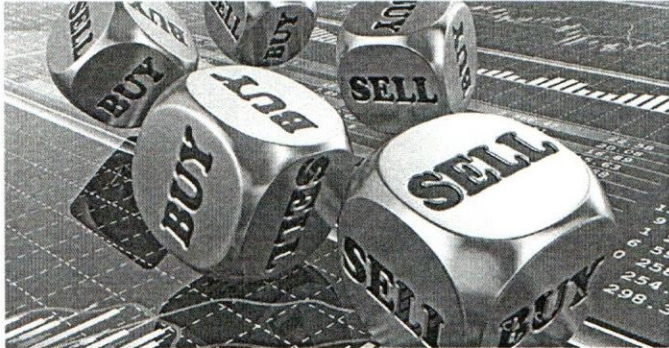
- Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2017 tăng trưởng mạnh mẽ: Vnindex đóng cửa ở mức 984 điểm, tăng 47% so với thời điểm 31/12/2016, thanh khoản thị trường duy trì ở mức trên 200 triệu cổ phiếu/phiên, giá trị thị trường xấp xỉ 4.981 tỷ/ phiên, +63% yoy, Vốn hóa thị trường tăng mạnh đạt 3.460.000 tỷ đồng, +73% yoy, đạt 74,6% GDP vượt chỉ tiêu đặt ra cho năm 2020 70% GDP.
- Thị trường chứng khoán phái sinh chính thức đi vào hoạt động. Sau gần 4 tháng từ ngày 10/8/2017, TTCK phái sinh đã có sự tăng trưởng về cả khối lượng hợp đồng, giá trị giao dịch và số lượng tài khoản. Tổng khối lượng GD đạt 946.326 hợp đồng, ~ với tổng giá trị theo quy mô danh nghĩa hợp đồng đạt 80.899 tỷ đồng. Tính bình quân, KLGD ~10.399 HĐ/ngày và giá trị giao dịch theo quy mô danh nghĩa hợp đồng đạt 889 tỷ đồng/phiên.

Giao Dịch Của Khối Ngoại TTCK Việt Nam Năm 2017

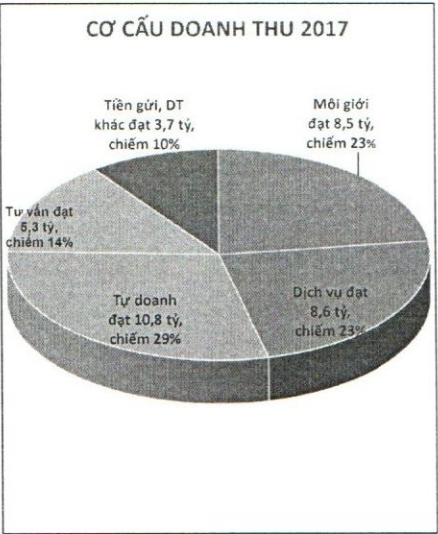
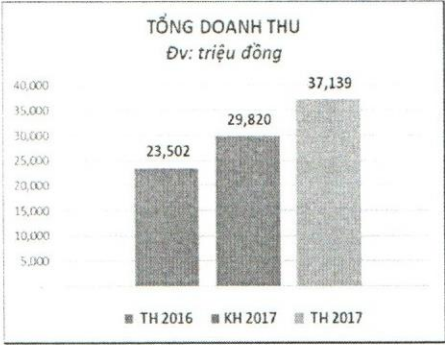


- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng kỷ lục
 - 2017 mua ròng ~26 nghìn tỷ đồng cổ phiếu (chưa tính đến thương vụ thoái gần 5 tỷ USD tại SAB cho Thái Lan) (so với bán ròng 6.821 tỷ đồng năm 2016).
 - Giá trị danh mục của NĐTNN tăng mạnh, tính đến cuối tháng 11/2017 đạt hơn 31,4 tỷ USD, tăng 81,3% yoy .
 - Số lượng tài khoản của nhà đầu tư tiếp tục gia tăng đạt 1,9 triệu tài khoản, tăng 11% so với cuối năm 2016.

2. Hoạt Động Của VFS Năm 2017

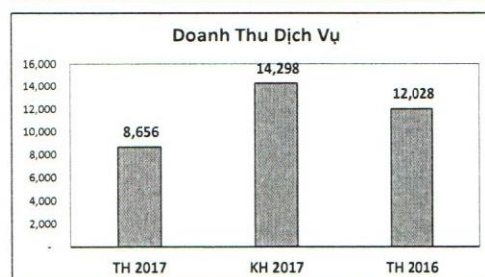
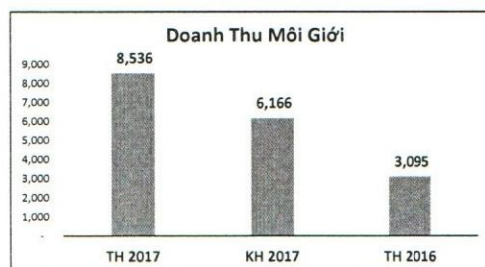


VFS - Doanh Thu Năm 2017



Năm 2017, Tổng doanh thu là 37,139 tỷ đồng tăng 58% so với 2016. Trong đó, Doanh thu Môi giới 8,536 tỷ đồng chiếm 23%; Doanh thu Dịch vụ 8,656 tỷ đồng chiếm 23%; Doanh thu Tư doanh 10,863 tỷ đồng chiếm 29%; Doanh thu Tư vấn 5,377 tỷ đồng chiếm 14% và Doanh thu khác 3,7 tỷ đồng 10% trong tổng Doanh thu

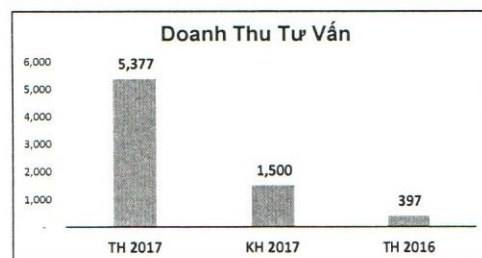
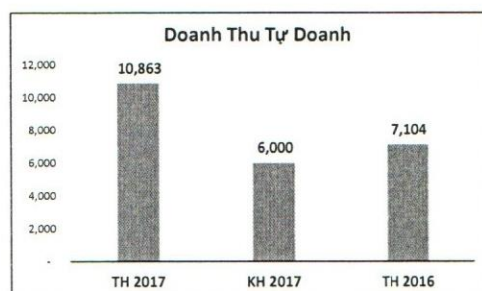
VFS – Môi Giới Tăng Trưởng, Dịch Vụ Duy Trì



- ❖ Doanh thu Môi giới năm 2017 là 8,5 tỷ đồng, tăng 38% so với kế hoạch và tăng 176% so với cùng kỳ năm 2016.
- ❖ Doanh thu từ Dịch vụ chứng khoán là 8,656 tỷ đồng, đạt 61% so với kế hoạch và giảm 28% so với cùng kỳ 2016.
- ❖ Nguyên nhân: Năm 2017 Doanh thu chủ yếu đến từ phí môi giới của các khách hàng giao dịch bằng tiền mặt hơn là giao dịch ký quỹ

11

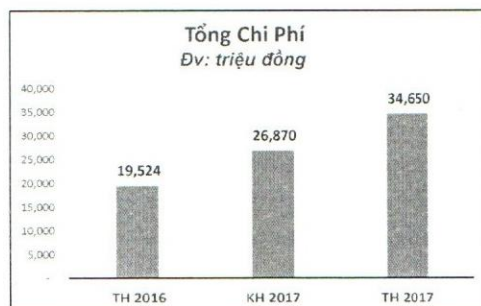
VFS – Tự Doanh Vượt Chỉ Tiêu và Tự Vấn Khởi Sắc



- ❖ Doanh thu Tự doanh năm 2017 là 10,863 tỷ đồng, tăng 81% so với kế hoạch và tăng 53% so với cùng kỳ năm 2016.
- ❖ Doanh thu từ Dịch vụ Tự vấn Doanh nghiệp là 5,377 tỷ đồng, vượt 258% so với kế hoạch và tăng 13,54 lần so với cùng kỳ 2016.

12

VFS – Chi Phí Năm 2017 Quản Trị Hiệu Quả



Năm 2017, Tổng Chi phí thực hiện là 34,650 tỷ đồng, tăng 77% so với năm 2016, đồng thời tăng 29% so với kế hoạch chi phí đặt ra năm 2017.

Chi phí tăng chủ yếu phần lớn từ 10,7 tỷ đồng chi phí trích lập dự phòng cho Dự nợ của các Hợp đồng hợp tác đầu tư đã phát sinh trong giai đoạn năm 2011 trở về trước.

Nếu loại chi phí trích lập dự phòng, thì chi phí hoạt động năm 2017 tăng 23% so với năm 2016, tăng do cho hoạt động của Chi nhánh mới thành lập tại Hà Nội và đi vào hoạt động từ tháng 9/2017 và với tốc độ tăng chi phí này thì phù hợp với tốc độ tăng trưởng doanh thu của Công ty trong năm 2017

13

VFS – Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh Năm 2017

ĐV: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		
		Kế hoạch	Thực hiện	+/- % So TH 2016
Tổng doanh thu	23,502	29,820	37,139	158%
Doanh thu Môi giới	3,095	6,166	8,536	276%
Doanh thu Dịch vụ	12,028	14,298	8,656	72%
Doanh thu tự doanh	7,104	6,000	10,863	153%
Doanh thu tư vấn	397	1,500	5,377	1354%
Lãi tiền gửi & Doanh thu khác	878	1,856	3,708	422%
Tổng chi phí	19,524	26,870	34,650	177%
Lợi nhuận trước thuế	3,978	2,950	2,489	63%
Lợi nhuận sau thuế, sau trích lập dự phòng các khoản phải thu	241	-	2,468	1024%

14

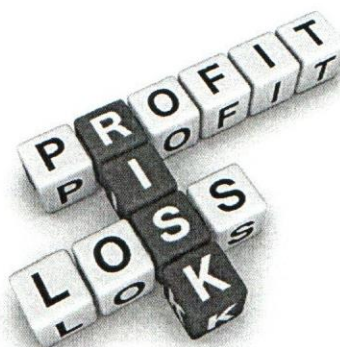
VFS - Các Hoạt Động Khác Trong Năm 2017

- Phát hành thành công trái phiếu: VFSBOND012017, Quy mô trái phiếu 70 tỷ đồng, đáo hạn vào ngày 02/06/2018

- Thành lập Chi nhánh Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt tại Hà Nội: Được UBCK Nhà Nước cấp giấy phép và đi vào hoạt động từ tháng 09/2017.

15

3. Kế Hoạch Kinh Doanh Năm 2018



16

Dự Báo Thị Trường 2018: Ổn định, tích lũy, tạo mặt bằng mới

Thế giới:

- Mỹ ra tăng Chính sách bao hộ thương mại, căng thẳng thương mại giữa Mỹ-Trung Quốc và các nước khác trên thế giới
- FED có xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ, nâng lãi suất, đồng USD lên giá.
- Dòng tiền đang có xu thế rút khỏi thị trường mới nổi.
- Ck châu Á giảm sâu sau nhiều năm tăng mạnh

Trong nước:

- Các sản phẩm phái sinh đã vận hành: Giao dịch T0 có thể thực hiện cuối 2018
- Áp lực tăng vốn và cạnh tranh cao giữa các Công ty CK.
- Giao dịch chứng khoán bị giám sát chặt chẽ hơn

Dự báo VN-Index

- Nhiều mã vốn hóa lớn tiếp tục được niêm yết, thị trường phân hóa cao
- Index đã tăng nóng, áp lực chốt lời, điều chỉnh ngắn
- VN-Index có thể đạt 1.200 điểm vào cuối năm

VFS - Định Hướng Chính Năm 2018

Nỗ lực để phát triển

Tăng nguồn vốn, đặt trọng tâm vào hoạt động Môi giới và đa dạng các sản phẩm Dịch vụ tài chính	Đẩy mạnh hoạt động Tư vấn tài chính Doanh nghiệp	Tự doanh thận trọng
--	--	---------------------

VFS – Kế Hoạch Tăng Vốn Năm 2018

MỤC ĐÍCH TĂNG VỐN

- ❖ Bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty và Chi nhánh Công ty tại Hà nội;
- ❖ Tăng vốn Điều lệ để VFS chủ động, linh hoạt từ đó tăng vị thế cạnh tranh, tăng cơ hội đầu tư trên thị trường chứng khoán;
- ❖ Cải thiện một số Chỉ tiêu an toàn tài chính.

20

VFS - Phương Án Tăng Vốn Điều lệ

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt
Tên viết tắt	VFS
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/Cổ phiếu
Vốn Điều lệ trước khi phát hành	135.000.000.000 đồng
Số lượng cổ phần chào bán dự kiến	6.500.000 cổ phần
Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá)	65.000.000.000 (Sáu mươi lăm tỷ) đồng
Tổng vốn điều lệ dự kiến (tương ứng với số lượng cổ phần phát hành thêm tối đa) sau đợt phát hành	200.000.000.000 đồng
Giá chào bán dự kiến	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và ra quyết định mức giá bán cụ thể cho từng nhà đầu tư, nhưng không thấp hơn mệnh giá

20

VFS - Phương Án Tăng Vốn Điều lệ

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ	
Tổng số tiền dự kiến thu được tối thiểu sau đợt phát hành	65.000.000.000 (Sáu mươi lăm tỷ) đồng
Xử lý số cổ phiếu không được bán hết	Số cổ phiếu không bán hết sẽ được hủy bỏ
Đối tượng chào bán	Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư, Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn danh sách nhà đầu tư chào bán đáp ứng tiêu chí ĐHCĐ đã thông qua
Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư	Là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính, cam kết đồng hành, hỗ trợ để phát triển Công ty, phù hợp với các quy định pháp luật về cổ đông Công ty Chứng khoán
Hạn chế chuyển nhượng	Không bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật
Thời gian thực hiện	Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chào bán, chủ động đàm phán, lựa chọn Nhà đầu tư

21

VFS – Phương Án Phát Hành Trái Phiếu

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	
Tên Trái phiếu	Trái phiếu Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt
Tên viết tắt	VFSBOND012018
Loại trái phiếu	Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không tài sản bảo đảm
Tổng số trái phiếu phát hành	100 (Một trăm) trái phiếu
Hình thức trái phiếu	Trái phiếu được phát hành dưới hình thức chứng chỉ và bút toán ghi sổ
Đồng tiền phát hành	Việt Nam Đồng
Mệnh giá	1.000.000.000 VNĐ/1 Trái Phiếu (Một tỷ đồng trên một Trái Phiếu)
Giá chào bán	100% mệnh giá;
Tổng giá trị chào bán	100.000.000.000 (Một trăm tỷ) đồng

22

VFS – Phương Án Phát Hành Trái Phiếu

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	
Phương thức phát hành	Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành, Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty làm đại lý phát hành
Lãi suất	Ủy quyền HĐQT quyết định theo biên độ lãi suất trên thị trường
Kỳ hạn trái phiếu	Từ 01 đến 05 năm
Kỳ tính lãi	01 năm/lần
Kỳ Tính Lãi đầu tiên	Sẽ bắt đầu vào Ngày Phát Hành và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên.
Mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo	Sẽ bắt đầu vào Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi trước đó và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi tiếp theo
Ngày phát hành	Dự kiến phát hành làm 2 đợt, Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp trong năm 2018
Ngày đáo hạn	Theo kỳ hạn của Trái phiếu phát hành
Đối tượng mua trái phiếu	Các nhà đầu tư cá nhân hoặc tổ chức có nhu cầu. Dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp.

23

VFS – Chỉ Tiêu Kế Hoạch Kinh Doanh 2018

Chỉ tiêu	ĐV: Triệu đồng		
	Năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Số sánh năm 2017
Tổng doanh thu	37,140	35,239	95%
Doanh thu Môi giới	8,536	8,917	104%
Doanh thu Dịch vụ	8,656	11,859	137%
Doanh thu tự doanh	10,863	7,000	64%
Doanh thu tư vấn	5,377	5,500	102%
Lãi tiền gửi & Doanh thu khác	3,708	1,963	53%
Tổng chi phí	34,650	27,747	80%
Lợi nhuận trước thuế	2,490	7,492	301%

26

**Xin trân trọng
cảm ơn!**

